

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN

Năm học: 2018-2019

Ngày thi: 09/ 06/ 2018

ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: TIẾNG ANH (CHUYÊN)

SECTION I: LISTENING (1.0 Đ)

PART 1. 0.5 đ. (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

1	(on) Friday
2	Biology
3	57/ fifty-seven (books)
4	43/ forty-three (books)
5	Wed/ Wednesday (NOT the day after)

PART 2. 0.5 đ. (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

1	2	3	4	5
A	C	C	C	B

SECTION TWO: LEXICO - GRAMMAR (3.5 đ)

PART 1. (1.4 đ) (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
D	D	C	C	B	A	B	B	B	C	B	C	C	D

PART 2. 0.3 đ. (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

1	2	3
B	C	B

PART 3. (0.8đ.)(Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

Questions	Line	Mistakes	Correction
0	1	England	English
1	3	scientist	scientists
2	5	fourth	four
3	8	seven-years	seven-year
4	9	enthusiastical	enthusiastically
5	11	in	at
6	12	chemistry	chemist
7	15	sacking	sacked
8	15	replace	replacement

PART 4. (1.0 đ)(Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)

0. original	
1. regularly	2. modern
3. competition	4. preparation
5. challenging	6. different
7. friendship	8. dedicated
9. ambitious	10. achievement

SECTION THREE: READING (2.5đ)**PART 1: (1.0 đ)(Mỗi câu làm đúng đạt 0.1 đ.)**

0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	A	B	D	A	B	C	D	A	D

PART 2: (1.0 đ) (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1đ.)

0. environment	
1. has	2. which
3. so	4. but
5. being	6. ever
7. drowning /dying /perishing	8. whole /entire
9. amount	10. did

PART 3: (0.5 đ) (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1đ.)

1. B	2.C	3. D	4. D	5. A
-------------	------------	-------------	-------------	-------------

SECTION FOUR: WRITING (3.0 đ)**PART 1: 0.8 đ. (Mỗi câu làm đúng đạt 0.1đ.)**

- I beg / *am begging* you to consider paying me an increase in my salary.
- I have been a member of your staff for the past two years.
- My salary when I was appointed was £150 *a month / per month / monthly*.
- Since then there has been a rise of 20% in the cost of living.
- Throughout this period, I trust you have been satisfied with my work.
- I'd be glad to have an opportunity for greater responsibility.
Or: - I am glad to have an opportunity for greater responsibility.
- I'd be glad to have an opportunity to take a greater responsibility.
- And I am willing to move to any other office in your company.
Or: - And I'd be willing to move to any other office in your company.
- I am confident that you will give a favourable reply to this application.

PART 2: 1.2 đ. (Mỗi câu làm đúng đạt 0.2 đ.) - cho 0.1 đ sau mỗi phần đúng sau (1)

1. I WAS NOT IN FAVOUR OF the idea.
2. I DIDN'T HAVE (1) ENOUGH (THE) COURAGE (1) to tell him what I really thought.
 - I DIDN'T HAVE (1) THE COURAGE (1) to tell him what I really thought.
 - I LACKED (1) THE COURAGE (1) to tell him what I really thought.
3. I haven't MADE UP (1) MY MIND YET (1) whether to move or not.
4. Peter took NO NOTICE OF (1) HIS DOCTOR'S (1) advice.
5. You wouldn't be tired IF YOU HAD GONE to bed early last night.
6. She TURNED DOWN (1) MY OFFER (1) of help.

PART 3: 1.0 đ.

Tổ chấm thống nhất điểm thành phần của bài viết theo những điểm đề nghị sau:

	Mô tả tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	<u>Bố cục</u> Câu dẫn chủ đề mạch lạc Bố cục hợp lý rõ ràng phù hợp yêu cầu của đề bài Bố cục uyển chuyển từ mở bài đến kết luận	0.25
2	<u>Phát triển ý</u> Phát triển ý có trình tự logic Có dẫn chứng, ví dụ đủ để bảo vệ ý kiến của mình	0.20
3	<u>Sử dụng ngôn từ</u> Sử dụng ngôn từ phù hợp nội dung Sử dụng ngôn từ đúng văn phong thể loại Sử dụng từ nối các ý cho bài viết uyển chuyển	0.20
4	<u>Nội dung</u> Đủ thuyết phục người đọc Đủ dẫn chứng, ví dụ lập luận Độ dài: Số từ không nhiều hơn hoặc ít hơn so với quy định 5%	0.20
5	<u>Ngữ pháp, dấu câu và chính tả</u> Sử dụng đúng dấu câu Chính tả: viết đúng chính tả Lỗi chính tả gây hiểu nhầm/sai lệch ý sẽ bị tính một lỗi (trừ 1% điểm bài viết) Sử dụng đúng thời, thể, cấu trúc câu đúng ngữ pháp (lỗi ngữ pháp gây hiểu nhầm/sai lệch ý sẽ bị trừ 1% điểm bài viết)	0.15
Tổng		1.0

----- The end -----